TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HSST
Ngày: 24/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Cành;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.
2. Ông Phú Minh Thông.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Sơn Hà - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1

Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Minh Anh- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên toà:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên

Tại điểm cầu thành phần: Ông Mai Đức Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và N tạm giữ Công an Q đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng C; tên gọi khác: Được; Giới tính: Nam, sinh ngày 01/12/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2 V, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Trần Thị T (đã chết).

Hoàn cảnh gia đình: gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có vợ: Nguyễn Như K (sinh năm 1990 đã ly hôn), có 3 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Nhân thân:

Ngày 02/7/2004, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 120/QĐ-UB ngày 02/7/2004), đã chấp hành xong Quyết định.

Ngày 09/12/2007, bị bắt về hành vi "Cướp giật tài sản". Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 65/2008/HSST ngày 27/6/2008), chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/2008, đã xóa án tích.

Tiền án:

Ngày 26/9/2014, bị bắt về hành vi "Cướp giật tài sản". Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 6 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản" (theo bản án số 306/2015/HSPT ngày 18/5/2015), chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017, chưa xóa án tích.

Ngày 22/8/2017, bị bắt về hành vi "Cướp giật tài sản". Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 6 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 36/2018/HSST ngày 30/3/2018), chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2021, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 19/10/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Ngọc Diễm M, sinh năm 2003.

Địa chỉ: C đường C, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (chị M có đơn xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Phi Đ, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 6 đường số H, Khu phố A, phường L, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt ông Đ).

- *Người làm chứng*: Chị Trương Ngọc Yến N1, sinh năm 2003(chị N1 có đơn xét xử vắng mặt).

Địa chỉ:C Q, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Hùng C nảy sinh ý định tìm người có tài sản để sơ hở thì chiếm đoạt. Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 05/10/2022, C điều khiển xe mô tô biển số 66FK-2161 đến quán C2, số D Đ, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi vào quán, C phát hiện các chị Nguyễn Ngọc Diễm M và Trương Ngọc Y Như đang ngồi tại bàn trong góc bên phải, trên bàn có để 01 máy tính bảng hiệu S S7 Fe, màu xanh lá (T735) (kèm bao da) của chị M nên C đến ngồi phía đối diện. Lợi dụng lúc chị M và chị Như k để ý, C lấy 01 tờ giấy đặt lên trên máy tính bảng của chị M rồi dùng tay trái kéo máy tính bảng về phía C bỏ vào ba lô màu đen rồi nhanh chóng đi ra ngoài.

C đem tài sản chiếm đoạt được đến bán cho anh Nguyễn Phi Đ tại cửa hàng Đ1, số B B, Phường B, Quận B với giá 4.500.000 đồng. Anh Đ đã bán máy tính bảng cho 01 người khách (chưa rõ lai lịch) với giá 6.000.000 đồng. Đối với số tiền 4.500.000 đồng, C đã tiêu xài hết. Qua điều tra xác định Nguyễn Hùng C là người thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã đưa C về trụ sở để điều tra làm rõ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 277/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận A1 kết luận:

- 01 máy tính bảng hiệu S, màu xanh lá (1735), số I: 358434271011230 trị giá 7.500.000 đồng.

- 01 bao da máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S7 Fe chính hãng, số imei: RF7 R96 QZ85 XHBF trị giá 125.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hùng C khai nhận hành vi phạm tội như đãnêu trên, lời khai của C phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang,biên bsản thực nghiệm điều tra, biên bản kiểm tra camera kết luận định giá tài sản,xác nhận của C đối với hình ảnh camera, hình ảnh vật chứng; lời khai của bịhại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính bảng hiệu S, màu xanh lá (1735)-Imei: 358434271011230 và 01 bao da máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S, chính hãng – imei: RF7R96QZ85XHBF, chưa thu hồi được. 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66FK-2161, số máy: RNRHC139FMB109001, số khung: không có. Qua xác minh biển kiểm soát do ông Phan Văn C1 đứng tên chủ sở hữu, hiện ông C1 không có mặt tại

nơi cư trú nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai; qua xác minh số máy không có dữ liệu; C khai mua xe mô tô của 01 đối tượng là phụ nữ (chưa rõ lai lịch; không có giấy tờ mua bán). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô trên nhưng chưa có kết quả.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, I: 869125026833072.

- 01 (một) áo khoác màu đen.

- 01 (một) quần dài màu đen.

- 01 (một) đôi dép màu đen.

- 01 (một) balo màu đen.

Các vật chứng còn lại hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đangtạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc Diễm M yêu cầu bồi thường số tiền 7.500.000 đồng là giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKSQ1 ngày 31 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hùng C về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có ý kiến như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hùng C, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

+ Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt Nguyễn Hùng C từ 03(ba) năm đến 3 năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022.

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô màu xanh biển số 66FK-2161, số máy: RNRHC139FMB109001, số khung: không có. Cơ quan điều tra xác minh biển kiểm soát xe này do ông Phan Văn C1 đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên ông C1 không có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai; Xác minh số máy không có dữ liệu. Bị cáo C khai mua xe mô tô của 01 đối tượng là phụ nữ (chưa rõ lai

lịch; không có giấy tờ mua bán). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô trên nhưng chưa có kết quả. Nhận thấy chiếc xe do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên đề nghị đăng báo 01 năm từ ngày cơ quan điều tra đăng báo lần đầu, nếu hết hạn mà không có chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 áo khoác màu đen, 01 quần dài màu đen, 01 đôi dép màu đen, 01 balo màu đen, là trang phục của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo. Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội về với gia đình, tái hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hùng C tại phiên tòa phù hợp với biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản số 277/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - A1 và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được, có căn cứ xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 05/10/2022 tại quán C2, số D Đ, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Hùng C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Ngọc Diễm M. Tài sản C chiếm đoạt là 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S7 Fe, màu xanh lá (1735) và 01 bao da máy tính bảng hiệu S có tổng trị giá là 7.500.000 đồng.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của Nguyễn Hùng C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự - an toàn xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, liên tục có hành vi vi phạm, bị xử phạt hành chính, bị xử lý hình sự mà vẫn tái phạm. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo là người đã có tiền sự về hành vi thường tụ tập cùng đồng bọn cướp giật lưu động, địa phương không quản lý được. Ngày 02/7/2004 bị cáo đã bị Chủ tịch UBND Thành phố H ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng. Ngoài ra, bị cáo còn có 02 tiền án. Một tiền án bị xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 306/2015/HSPT ngày 18/5/2015 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và 01 tiền án bị xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 36/2018/HS-ST ngày 30/3/2018 của Toà án nhân dân Quận 7. Bị cáo mới vừa chấp hành xong án phạt tù về địa phương ngày 22/5/2021, chưa xoá án tích, nhưng lại tiếp tục trộm cắp tài sản, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng". Xét, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự. Người bị hại, chị Nguyễn Ngọc Diễm M có yêu cầu buộc bị cáo bồi thường giá trị tài sản thiệt hại là 7.500.000 đồng đối với chiếc máy tính bảng vào ngày 06/02/2023. Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền này cho người bị hại.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với 01 xe mô tô màu xanh, biển số 66 FK-2161, (số máy RNRHC139FMB109001, số khung không có) qua xác minh, xe mô tô trên do ông Phan Văn C1 đứng tên đăng ký chủ xe. Ông C1 không có mặt tại nơi cư trú. Bị cáo khai mua xe của một đối tượng không rõ lai lịch, không giấy tờ mua bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có ai đến làm việc. Xét thấy, chiếc xe do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, đến nay không xác định được chủ sở hữu. Vì vậy, cần tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe. Hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để sung vào ngân sách Nhà nước.

[9.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo thu giữ của bị cáo C. Đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9.3] Đối với 01 áo khoác màu đen, 01 quần dài màu đen, 01 đôi dép màu đen, 01 balo màu đen, là trang phục của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo Nguyễn Hùng C thực hiện hành vi phạm tội.

[10]. Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11]. Về án phí hình sự và dân sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo luật định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C: 03(ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022.

Tiếp tục tạm giam Nguyễn Hùng C để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Hùng C có nghĩa vụ Bồi thường thiệt hại tài sản cho chị Nguyễn Ngọc D M số tiền 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Giao xe mô tô, biển số 66 FK-2161,(số máy RNRHC 139 FMB 109001, số khung không có (đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong) cho Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q thông báo. Hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu chiếc xe để sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, 01 quần dài màu đen, 01 đôi dép màu đen, 01 balo màu đen.

- Trả lại cho Nguyễn Hùng C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số EMEI 1: 8691 250 2628 330 72, số IMEI 2 8691 250 2628 330 64 (đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong).

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 23/2023/PNK-THAHS ngày 10/02/2023 tại kho vật chứng thuộc Đội CSTHAHS&HTTP Công an Q).

- Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo Nguyễn Hùng C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Hùng C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 375.000 (ba trăm bảy lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo Nguyễn Hùng C có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Cành

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.